

DANH SÁCH HS - SV CÒN NỢ HỌC PHÍ HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2017-2018
KHOA CN CƠ KHÍ (TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 19/05/2018)

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	15001119	Nguyễn Vũ Xuân	Hậu	17/06/1991	15CD-CD1	
2	15001371	Nguyễn Huỳnh	Duy	21/11/1996	15CD-CĐT1	
3	15000582	Dương Thanh	Hải	21/10/1997	15CD-CTM1	
4	15000543	Lê Tuấn	Huyền	08/11/1997	15CD-CTM1	
5	15001374	Nguyễn Hoàng	Minh	21/10/1996	15CD-CTM1	
6	15001604	Võ Đức	Thắng	20/11/1997	15CD-CTM1	
7	15001938	Phạm Anh	Đức	05/04/1997	15CD-CTM2	
8	15002188	Trương Văn	Phú	04/02/1997	15CD-CTM2	
9	15002140	Ngô Văn	Sửu	06/01/1997	15CD-CTM2	
10	15002401	Trần Tiến	Đạt	08/12/1997	15CD-CTM3	
11	15002402	Đặng Thanh	Minh	18/08/1997	15CD-CTM3	
12	15002366	Đỗ Ngọc Nhật	Minh	28/05/1997	15CD-CTM3	
13	15002573	Nguyễn Ngọc	Duy	29/05/1997	15CD-CTM4	
14	15002613	Phạm Sơn	Lâm	13/10/1996	15CD-CTM4	
15	15002623	Nguyễn Tiến	Mạnh	17/09/1996	15CD-CTM4	
16	15002473	Nguyễn Công	Minh	05/11/1996	15CD-CTM4	
17	15002474	Trần Quang	Thành	02/02/1997	15CD-CTM4	
18	15002896	Trần Nhật	Duy	27/02/1996	15CD-CTM5	
19	15002893	Lê Ngọc	Huân	20/02/1997	15CD-CTM5	
20	15003129	Võ Thành	Trí	11/12/1997	15CD-CTM5	
21	15002950	Phạm Bá	Trung	21/08/1997	15CD-CTM5	
22	15001308	Mai Thành	Đạt	24/7/2000	15TCN-CKL	
23	15000040	Võ Hồng	Sơn	02/04/2000	15TCN-CKL	
24	16000760	Bùi Tuấn	Cường	09/05/1997	16CD-CD1	Môn GDQP
25	16003019	Rô Đa Ka	Lập	20/5/1998	16CD-CD1	Môn GDQP
26	16002933	Phan Việć	Anh	24/05/1998	16CD-CĐT1	
27	16003164	Đàm Mạnh	Duy	15/01/1996	16CD-CĐT1	
28	16002972	Trần Văn	Quang	25/06/1998	16CD-CĐT1	
29	16003169	Ngô Hoài	Thương	29/05/1996	16CD-CĐT1	
30	16000833	Điêu	Tức	19/05/1998	16CD-CĐT1	
31	16003177	Trần Hoàng	Minh	02/07/1998	16CD-CNC1	
32	16002456	Khru Trần	Vinh	19/10/1998	16CD-CNC1	
33	16000775	Nguyễn Chung	Chí	11/05/1998	16CD-CTM1	
34	16000908	Cao Tiến	Đạt	16/06/1998	16CD-CTM1	
35	16002526	Phạm Cung	Diễn	03/09/1998	16CD-CTM1	
36	16002096	Lâm Trường	Giang	25/11/1997	16CD-CTM1	
37	16002350	Vũ Phúc	Hậu	21/03/1998	16CD-CTM1	
38	16002321	Huỳnh Minh	Lâm	19/11/1994	16CD-CTM1	
39	16000405	Nguyễn Văn	Lập	04/10/1995	16CD-CTM1	
40	16002314	Cao Hữu	Minh	24/08/1997	16CD-CTM1	
41	16002468	Lê Thanh	Phương	22/06/1998	16CD-CTM1	
42	16002215	Trần Vinh	Quang	30/10/1998	16CD-CTM1	
43	16002513	Võ Văn	Thiệu	18/10/1997	16CD-CTM1	
44	16000662	Nguyễn Hữu	Trung	07/04/1997	16CD-CTM1	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
45	16003075	Nguyễn Minh	Hùng	07/04/1997	16CD-CTM2	
46	16002879	Lê Đại	Quang	29/10/1997	16CD-CTM2	
47	16002848	Nguyễn Đình	Thuận	06/05/1998	16CD-CTM2	
48	16003550	Nguyễn Văn	Luân	14/08/1998	16CD-CTM3	Môn GDQP
49	16003509	Nguyễn Hà Duy	Chương	10/10/1997	16CD-CTM3	
50	16003514	Trương Ngọc	Kha	25/12/1998	16CD-CTM3	
51	16003131	Nguyễn Văn	Linh	25/04/1998	16CD-CTM3	
52	16003671	Nguyễn Văn	Lộc	28/11/1998	16CD-CTM3	
53	16003280	Bình Minh	Nhân	27/06/1998	16CD-CTM3	
54	16003228	Lại Thanh	Phúc	05/08/1998	16CD-CTM3	
55	16002950	Tạ Chính	Quyền	29/03/1997	16CD-CTM3	
56	16003564	K' Nguyễn Ngọc Trường	Son	09/10/1998	16CD-CTM3	
57	16003225	Trương Minh	Tâm	26/09/1998	16CD-CTM3	
58	16003100	Nguyễn Tấn	Tàu	28/07/1998	16CD-CTM3	
59	16003155	Nông Văn	Thương	13/09/1997	16CD-CTM3	
60	16002916	Nguyễn Đức Anh	Tuấn	28/02/1998	16CD-CTM3	
61	16002104	Huỳnh Ngọc	Hội	19/08/1998	16CD-CTM4	Môn GDQP
62	16001258	Trần Triệu	Huy	18/01/1998	16CD-CTM4	Môn GDQP
63	16002270	Công Văn	Mộng	10/09/1998	16CD-CTM4	Môn GDQP
64	16001396	Lê Nguyễn Anh	Duy	23/10/1998	16CD-CTM4	
65	16001838	Nguyễn Long	Vũ	25/02/1998	16CD-CTM4	
66	16001058	Đoàn Thanh	Hung	26/07/1998	16CD-CTM5	Môn GDQP
67	16001593	Phạm Lê Lai	Láng	03/05/1998	16CD-CTM5	Môn GDQP
68	16001774	Nguyễn Vòng Bảo	Long	23/12/1998	16CD-CTM5	Môn GDQP
69	16001923	Lưu Gia	Bảo	19/09/1998	16CD-CTM5	
70	16001818	Huỳnh	Đức	13/08/1998	16CD-CTM5	
71	16001863	A Xuân	Dương	26/08/1998	16CD-CTM5	
72	16002000	Nguyễn Ngân	Giang	04/05/1997	16CD-CTM5	
73	16001706	Nguyễn Khắc	Huy	21/09/1997	16CD-CTM5	
74	16001709	Nguyễn Công	Minh	17/12/1998	16CD-CTM5	
75	16001538	Nguyễn Lê Minh	Nhật	25/08/1998	16CD-CTM5	
76	16001775	Nguyễn Thanh	Son	03/10/1997	16CD-CTM5	
77	16001571	Phan Thanh	Tân	17/03/1998	16CD-CTM5	
78	16001245	Nguyễn Duy	Thạch	15/10/1997	16CD-CTM5	
79	16001429	Trần Việt	Thanh	15/05/1997	16CD-CTM5	
80	16001682	Nguyễn Văn	Thoại	31/08/1998	16CD-CTM5	
81	16001541	Đặng Đức	Trọng	06/10/1997	16CD-CTM5	
82	16001870	Nguyễn Minh	Trung	04/02/1998	16CD-CTM5	
83	16001405	Hoàng Mạnh	Tùng	06/09/1998	16CD-CTM5	
84	16001674	Võ Ngọc	Vinh	04/05/1998	16CD-CTM5	
85	16000502	Vũ Tiến	Đại	16/10/2001	16TCN-CKL	
86	16000437	Nguyễn Văn	Dũng	25/07/2001	16TCN-CKL	
87	16003426	Nguyễn Chí	Hải	01/06/1998	16TCN-CKL	
88	16000235	Lý Hoàng Anh	Kiệt	11/01/2001	16TCN-CKL	
89	16000558	Ngô Nhật	Thịnh	20/04/2000	16TCN-CKL	
90	16000439	Bành Phú	Tiến	28/12/2001	16TCN-CKL	
91	16003208	Phan Hoàng Đại	Tiến	22/09/1999	16TCN-CKL	
92	17003510	Trương Thành	Đông	15/06/1999	17C1-BCN1	1 Môn
93	17003336	Phạm Trung	Hậu	18/10/1999	17C1-BCN1	
94	17001957	Trần Hoàng	Huy	22/04/1999	17C1-BCN1	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
95	17001944	Phạm Tấn	Phát	11/06/1999	17C1-BCN1	
96	17002202	Nguyễn Duy	Tân	19/02/1999	17C1-BCN1	
97	17002000	Nguyễn Hữu	Thành	17/03/1998	17C1-BCN1	
98	17001874	Nguyễn Nhật	Thiên	30/12/1999	17C1-BCN1	
99	17002728	Huỳnh Phát	Triển	20/11/1999	17C1-BCN1	
100	17003388	Nguyễn Thái	An	05/04/1998	17C1-CCK1	
101	17001215	Trần Khánh	Duy	12/11/1999	17C1-CCK1	
102	17004493	Trần Minh Công	Hậu	04/01/1997	17C1-CCK1	
103	17001373	Trần Quang	Huy	09/10/1998	17C1-CCK1	
104	17004210	Phạm Thanh	Long	07/06/1999	17C1-CCK1	
105	17001380	Nguyễn Thành	Tài	08/03/1999	17C1-CCK1	
106	17001204	Phạm Đăng Hoàng	Thái	02/07/1999	17C1-CCK1	
107	17001242	Phạm Phú Hoàng	Thái	23/04/1999	17C1-CCK1	
108	17000838	Vũ Xuân	Thắng	23/10/1998	17C1-CCK1	
109	17001234	Huỳnh Lê Minh	Tuấn	29/09/1999	17C1-CCK1	
110	17001184	Trần Anh	Tuấn	26/10/1993	17C1-CCK1	
111	17004726	Bùi Quốc	An	28/08/1998	17C1-CCK2	
112	17001753	Huỳnh Quang	Cảnh	30/10/1997	17C1-CCK2	
113	17001980	Lê Tuấn	Cảnh	02/07/1999	17C1-CCK2	
114	17004886	Nguyễn Huỳnh Nhật	Nam	26/06/1999	17C1-CCK2	
115	17001590	Ngô Hồng	Phong	28/03/1998	17C1-CCK2	
116	17001836	Nguyễn Thành	Sử	04/04/1999	17C1-CCK2	
117	17001654	Nguyễn Trần Huy	Thịnh	16/02/1999	17C1-CCK2	
118	17001914	Lê Văn	Đức	20/09/1999	17C1-CCK3	
119	17002110	Bùi Văn	Dương	15/06/1999	17C1-CCK3	
120	17004184	Nguyễn Quốc	Dương	06/03/1999	17C1-CCK3	
121	17004551	Hồ Công	Hậu	01/07/1999	17C1-CCK3	
122	17001940	Phạm Văn	Phú	02/03/1999	17C1-CCK3	
123	17002001	Nguyễn Minh	Quang	09/11/1999	17C1-CCK3	
124	17002084	Hàng Quế	Tăng	06/11/1999	17C1-CCK3	
125	17004839	Lê Vũ	Thắng	21/09/1998	17C1-CCK3	
126	17001990	Thạch	Thắng	09/04/1999	17C1-CCK3	
127	17002472	Bùi Ngọc	Danh	02/11/1999	17C1-CCK4	
128	17002302	Nguyễn Công	Danh	31/03/1998	17C1-CCK4	
129	17002499	Dương Đại Huy	Hoàng	25/10/1998	17C1-CCK4	
130	17002604	Đoàn Quý	Khách	01/01/1998	17C1-CCK4	
131	17002803	Nguyễn Quân	Bằng	20/12/1999	17C1-CCK5	
132	17002668	Trương Quốc	Bảo	08/05/1999	17C1-CCK5	
133	17002847	Điêu	Bay	11/11/1996	17C1-CCK5	
134	17002622	Nguyễn Thiệu	Công	21/02/1999	17C1-CCK5	
135	17002826	Lê Văn	Đạt	25/11/1999	17C1-CCK5	
136	17002652	Nguyễn Vũ Hoàng	Đức	08/06/1999	17C1-CCK5	
137	17004636	Ngô Đức	Giang	23/06/1999	17C1-CCK5	
138	17002624	Lâm Thành	Huy	18/06/1999	17C1-CCK5	
139	17002733	Phạm Đình Đăng	Khoa	18/04/1999	17C1-CCK5	
140	17002766	Võ Tuấn	Kiệt	09/09/1998	17C1-CCK5	
141	17002654	Trần Đại	Lâm	05/08/1999	17C1-CCK5	
142	17002808	Huỳnh Văn	Như	06/10/1999	17C1-CCK5	
143	17002789	Nguyễn Quang	Phát	25/03/1999	17C1-CCK5	
144	17002655	Nguyễn Thanh	Phúc	16/07/1999	17C1-CCK5	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
145	17003271	Bùi Văn	Quỳnh	20/12/1999	17C1-CCK5	
146	17002661	Nguyễn Hữu	Vinh	06/10/1999	17C1-CCK5	
147	17004313	Nguyễn Phương	Nam	22/11/1999	17C1-CCK6	1 Môn
148	17003057	Lê Đức	Duy	04/05/1998	17C1-CCK6	
149	17002865	Lâm Nguyễn Phước	Hậu	29/04/1999	17C1-CCK6	
150	17002871	Nguyễn Phước	Hiệp	18/04/1999	17C1-CCK6	
151	17002892	Vũ Ngọc	Lâm	17/08/1999	17C1-CCK6	
152	17003097	Trần Sĩ	Liêm	02/01/1999	17C1-CCK6	
153	17004288	Phạm Minh	Nhật	26/04/1998	17C1-CCK6	
154	17003006	Lê Quốc	Quang	29/06/1999	17C1-CCK6	
155	17003025	Phạm Chế	Thư	20/01/1998	17C1-CCK6	
156	17002984	Lê Thanh	Tới	05/02/1999	17C1-CCK6	
157	17002985	Lê	Trí	21/04/1998	17C1-CCK6	
158	17002894	Nguyễn Phạm Vân	Trung	05/03/1998	17C1-CCK6	
159	17003044	Phạm	Vũ	16/10/1999	17C1-CCK6	
160	17003551	Huỳnh Khánh	Duy	20/10/1999	17C1-CCK7	
161	17003198	Võ Minh	Hung	25/07/1999	17C1-CCK7	
162	17003350	Nguyễn Đức	Huy	18/05/1999	17C1-CCK7	
163	17003450	Trần	Huy	08/10/1998	17C1-CCK7	
164	17003323	Lê Tấn	Tài	03/02/1999	17C1-CCK7	
165	17003559	Võ Quang	Thái	15/05/1999	17C1-CCK7	
166	17004587	Nguyễn Lê Phước	Thành	14/07/1994	17C1-CCK7	
167	17003218	Trần Văn	Thịnh	14/07/1999	17C1-CCK7	
168	17003240	Vũ Duy	Tiến	24/10/1999	17C1-CCK7	
169	17003472	Lê Quốc	Trung	27/09/1999	17C1-CCK7	
170	17003166	Huỳnh Quốc	Vương	20/03/1999	17C1-CCK7	
171	17004012	Hồ Phạm Thế	An	05/01/1999	17C1-CCK8	
172	17003602	Trần Tuấn	Bảo	31/05/1999	17C1-CCK8	
173	17003815	Võ Thành	Cánh	16/06/1999	17C1-CCK8	
174	17003753	Phan Thế	Đạt	16/02/1998	17C1-CCK8	
175	17003700	Đỗ Ngọc	Hải	08/10/1999	17C1-CCK8	
176	17003572	Nguyễn Thanh	Hậu	26/12/1999	17C1-CCK8	
177	17003737	Trần Công	Khánh	09/05/1999	17C1-CCK8	
178	17004324	Trần Huỳnh Thanh	Phong	09/12/1999	17C1-CCK8	
179	17003598	Phạm Thiên	Phúc	07/06/1999	17C1-CCK8	
180	17003833	Bùi Nguyễn Lâm	Phương	07/05/1999	17C1-CCK8	
181	17003926	Nguyễn Liêm	Thanh	20/03/1998	17C1-CCK8	
182	17003972	Hoàng Anh	Thuận	02/04/1999	17C1-CCK8	
183	17003799	Đoàn Trung	Tín	26/04/1999	17C1-CCK8	
184	17003742	Nguyễn Anh	Tuấn	20/08/1999	17C1-CCK8	
185	17004164	Đào Thanh	Bình	09/07/1997	17C1-CCK9	
186	17004086	Nguyễn Quốc	Cường	01/01/1998	17C1-CCK9	
187	17004673	Nguyễn Văn	Hậu	15/08/1998	17C1-CCK9	
188	17004149	Trương Trọng	Hoài	25/07/1999	17C1-CCK9	
189	17004159	Đặng Tiến	Hung	24/09/1998	17C1-CCK9	
190	17003743	Trần Thanh Chí	Linh	29/08/1999	17C1-CCK9	
191	17004489	Phan Vũ	Luân	06/01/1998	17C1-CCK9	
192	17002823	Trịnh Nguyễn Phương	Nam	10/08/1999	17C1-CCK9	
193	17004331	Lê Hoàng	Nguyên	13/12/1999	17C1-CCK9	
194	17004124	Lê Minh	Nhật	16/01/1998	17C1-CCK9	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
195	17004588	Huỳnh Quốc	Nhật	05/03/1994	17C1-CCK9	
196	17004100	Phạm Văn	Phúc	15/11/1999	17C1-CCK9	
197	17004306	Nguyễn Chích	Quy	31/05/1999	17C1-CCK9	
198	17004386	Phạm Văn	Tháo	11/08/1999	17C1-CCK9	
199	17004044	Lê Minh	Tiến	04/01/1998	17C1-CCK9	
200	17004401	Thị Danh	Toàn	19/01/1999	17C1-CCK9	
201	17004335	K'	Trí	06/11/1998	17C1-CCK9	
202	17004521	Ngô Tấn	Trí	22/10/1998	17C1-CCK9	
203	17004333	Ro Da	Trung	16/05/1999	17C1-CCK9	
204	17004485	Nguyễn Hoàng	Tuấn	27/08/1997	17C1-CCK9	
205	17001865	Nguyễn Huy	Vinh	24/09/1999	17C1-CCK9	
206	17004931	Phạm Đình	Chuẩn	02/10/1994	17C1-CKL1	
207	17004075	Mai Chí	Đạt	02/12/1999	17C1-CKL1	
208	17004845	Võ Thành	Đạt	08/06/1995	17C1-CKL1	
209	17003505	Lê Đình	Dương	29/04/1999	17C1-CKL1	
210	17004797	Nguyễn Trung	Kiên	28/02/1997	17C1-CKL1	
211	17004855	Đỗ Văn	Minh	18/03/1998	17C1-CKL1	
212	17004746	Nguyễn Văn	Phóng	16/02/1997	17C1-CKL1	
213	17004799	Trần Thế	Sang	28/09/1997	17C1-CKL1	
214	17002266	Phạm Nguyễn Tiến	Anh	30/01/1999	17C1-CTM1	
215	17001777	Nguyễn Thái	Bình	27/12/1999	17C1-CTM1	
216	17003066	Trần Văn	Chiến	01/06/1999	17C1-CTM1	
217	17001629	Bùi Nguyễn Hoàng	Chương	05/11/1997	17C1-CTM1	
218	17002233	Lê Đăng Cao	Nguyên	04/07/1999	17C1-CTM1	
219	17001017	Nguyễn Nhật	Pháp	20/08/1999	17C1-CTM1	
220	17002253	Lê Quốc	Phong	31/03/1999	17C1-CTM1	
221	17002254	Nguyễn Hoàng	Thái	17/06/1999	17C1-CTM1	
222	17001873	Nguyễn Văn	Tú	06/04/1999	17C1-CTM1	
223	17003110	Dương Văn	Chí	16/08/1999	17C1-CTM2	
224	17002408	Ngô Công	Danh	02/12/1999	17C1-CTM2	
225	17003180	Lư Minh	Điện	10/11/1999	17C1-CTM2	
226	17002612	Nguyễn Duy	Dương	18/09/1999	17C1-CTM2	
227	17002416	Dương Đình	Duy	19/07/1997	17C1-CTM2	
228	17002369	Nguyễn Tấn	Duy	18/08/1999	17C1-CTM2	
229	17002457	Lữ Lý	Hoài	06/05/1999	17C1-CTM2	
230	17002815	Nguyễn Thế	Hung	14/09/1999	17C1-CTM2	
231	17002925	Đỗ Tiến	Huy	23/05/1999	17C1-CTM2	
232	17003621	Trần Bạch	Long	07/05/1999	17C1-CTM2	
233	17002365	Lê Huỳnh Minh	Thuận	16/12/1999	17C1-CTM2	
234	17002818	Trần Tú	Văn	23/04/1999	17C1-CTM2	
235	17004490	Nguyễn Thành	Đạt	19/06/1999	17C1-CTM3	
236	17004334	Hoàng Đạt	Long	07/04/1999	17C1-CTM3	
237	17004762	Trần Thọ Ngọc	Nam	26/01/1996	17C1-CTM3	
238	17004790	Nguyễn Thanh	Quang	02/09/1994	17C1-CTM3	
239	17004364	Nguyễn Duy	Son	13/12/1999	17C1-CTM3	
240	17004090	Cao Đại	Tài	11/11/1998	17C1-CTM3	
241	17004266	Trần Đức	Tài	08/08/1994	17C1-CTM3	
242	17004110	Khổng Trần Anh	Thiện	19/12/1998	17C1-CTM3	
243	17004352	Trần Bảo	Toàn	26/02/1999	17C1-CTM3	
244	17004905	Lê Minh	Bình	12/4/1996	17C2-CCK1	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
245	17004924	Lương Phước	Đạo	02/02/1995	17C2-CCK1	
246	17004951	Nguyễn Thoàn	Em	20/10/1987	17C2-CCK1	
247	17004881	Trương Công	Hiền	13/3/1987	17C2-CCK1	
248	17004916	Dương Văn	Nam	30/10/1999	17C2-CCK1	
249	17004898	Nguyễn Thanh	Nhị	10/01/1987	17C2-CCK1	
250	17004941	Nguyễn Phạm Hoàng	Quân	12/7/1996	17C2-CCK1	
251	17004942	Nguyễn Thế	Sung	10/12/1993	17C2-CCK1	
252	17004922	Tạ Công	Tài	18/12/1994	17C2-CCK1	
253	17004936	Nguyễn Phan	Thắng	04/01/1997	17C2-CCK1	
254	17004887	Nguyễn Hoàng	Thịnh	04/01/1986	17C2-CCK1	
255	17004940	Lương Hữu	Thoại	14/11/1988	17C2-CCK1	
256	17004918	Trần Thanh	Tín	18/6/1996	17C2-CCK1	
257	17004893	Nguyễn Đức	Trọng	26/10/1998	17C2-CCK1	
258	17004894	Lưu Hoàng	Trung	19/01/1993	17C2-CCK1	
259	17004919	Nguyễn Thành	Trung	23/10/1996	17C2-CCK1	
260	17004938	Trần Ngọc	Viên	05/01/1993	17C2-CCK1	
261	17004917	Lê Quốc	Vương	06/9/1994	17C2-CCK1	
262	17000484	Nguyễn Đoàn Quốc	Bảo	24/04/2002	17T4-CCK1	
263	17004191	Nguyễn Tấn	Bảo	15/10/2002	17T4-CCK1	
264	17000714	Hồ Viết	Đại	11/06/2002	17T4-CCK1	
265	17000220	Trần Văn	Đồng	24/02/2000	17T4-CCK1	
266	17000189	Lý Vĩ	Đường	04/01/2002	17T4-CCK1	
267	17004316	Huỳnh Thái Bảo	Duy	18/02/2002	17T4-CCK1	
268	17004452	Nguyễn Lý	Hải	10/05/2002	17T4-CCK1	
269	17000603	Nguyễn Minh	Hân	23/12/2002	17T4-CCK1	
270	17000700	Đặng Lê Xuân	Hoài	29/07/2001	17T4-CCK1	
271	17000605	Nguyễn Huỳnh Đình	Hoàng	24/02/2002	17T4-CCK1	
272	17004637	Trần Ngọc	Hoàng	22/12/2000	17T4-CCK1	
273	17000356	Trần Thanh	Hoàng	02/05/1998	17T4-CCK1	
274	17002342	Phan Thanh	Huy	07/10/2002	17T4-CCK1	
275	17000602	Trần Tuấn	Khang	11/11/2002	17T4-CCK1	
276	17000251	Nguyễn Đại	Long	11/11/2002	17T4-CCK1	
277	17000005	Nguyễn Thanh	Nhân	12/10/2001	17T4-CCK1	
278	17000493	Nguyễn Thành	Nhân	09/01/2002	17T4-CCK1	
279	17004484	Nguyễn Xuân	Phương	06/11/2002	17T4-CCK1	
280	17000155	Hoàng Trọng	Tấn	08/1/2002	17T4-CCK1	
281	17004345	Lê Công	Trường	10/09/2001	17T4-CCK1	
282	17003113	Phạm Đình Minh	Cánh	19/08/2000	17T4-CCK2	
283	17001592	Từ Tấn	Đạt	11/11/2000	17T4-CCK2	
284	17001588	Nguyễn Minh	Khang	09/09/2002	17T4-CCK2	
285	17002842	Lê Trọng	Nhân	03/01/2002	17T4-CCK2	
286	17001480	Thái Thành	Nhân	09/11/2002	17T4-CCK2	
287	17002889	Vũ Thanh	Sang	04/09/2000	17T4-CCK2	
288	17000763	Nguyễn Thanh	Sơn	28/02/2000	17T4-CCK2	
289	17000886	Nguyễn Thành	Trung	25/08/2002	17T4-CCK2	
290	17001587	Ngô Minh	Tuấn	28/02/2001	17T4-CCK2	
291	17000068	Ngô Phạm Đăng	Khoa	25/8/2001	17T4-CKL1	
292	17003485	Trần Anh	Kiệt	20/05/2002	17T4-CKL1	
293	17000343	Đỗ Tiến	Mạnh	26/4/1998	17T4-CKL1	
294	17003491	Trương Đức	Mạnh	16/11/2002	17T4-CKL1	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
295	17001551	Huỳnh Hoàng	Minh	23/06/2002	17T4-CKL1	
296	17004833	Hoàng Trung	Nghĩa	06/06/2001	17T4-CKL1	
297	17003478	Nguyễn Long	Phi	25/03/2002	17T4-CKL1	
298	17000936	Phạm Quốc	Sang	03/11/2002	17T4-CKL1	
299	17002691	Phạm Thanh	Tâm	09/06/1999	17T4-CKL1	
300	17002615	Hồ Quảng	Tân	19/11/2000	17T4-CKL1	
301	17004461	Nguyễn Đình Quang	Thắng	14/09/2002	17T4-CKL1	
302	17002899	Nguyễn Hoàng	Thảo	30/08/2000	17T4-CKL1	
303	17003892	Nguyễn Quang	Tiến	15/03/1998	17T4-CKL1	
304	17002696	Lê Quốc	Trung	02/06/2002	17T4-CKL1	
305	17000276	Nguyễn Mạnh	Tuấn	16/5/2002	17T4-CKL1	
306	17003295	Nguyễn Hữu	Việt	30/09/2000	17T4-CKL1	
Tổng cộng: 306 HS - SV						